TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **48/**2022/QĐCNHGT-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 20 tháng 4 năm 2022 của chị Trần Thị Thuý và anh Nguyễn Thế Việt P;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 02 tháng 6 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình giữa các người yêu cầu giải quyết việc dân sự bao gồm:

Chị Trần Thị T, sinh năm 1992

HKTT và trú tại: số 9 H, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Anh Nguyễn Thế Việt P, sinh năm 1981

HKTT và trú tại: số 9 H, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thế Việt P.

- Về con chung: chị T và anh P có một con chung là cháu Nguyễn Minh A sinh ngày 05/02/2015. Công nhận sự thoả thuận của chị T và anh P: giao cháu Nguyễn Minh A cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 9/2022 đến khi con trưởng thành hoặc có quyết định khác.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà giải quyết.

Chị Trần Thị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): chị T và anh P không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: chị T và anh P đều xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: chị T và anh P không phải nộp lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Chứng nhận kết hôn số 53 ngày 18/07/2014, quyển số 01)
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Hường